

Số: 109/BC-UBND

Cà Mau, ngày 29 tháng 5 năm 2019

BÁO CÁO
Kết quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo 6 tháng đầu năm 2019

Thực hiện chương trình kỳ họp thứ Chín của Hội đồng nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh báo cáo kết quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo (KNTC) như sau:

I. TÌNH HÌNH VÀ NGUYÊN NHÂN PHÁT SINH KNTC

1. Tình hình KNTC

6 tháng đầu năm 2019, tình hình KNTC có chiều hướng giảm, tuy nhiên đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền có tăng so với cùng kỳ năm trước, toàn tỉnh đã nhận 121 đơn (sở, ngành tỉnh 43 đơn; huyện, thành phố 78 đơn), tăng 51 đơn so cùng kỳ, tương ứng 72,80%. Nội dung chủ yếu liên quan đến lĩnh vực đất đai, như: Bồi thường thu hồi đất giải phóng mặt bằng để thực hiện các dự án; khiếu nại đòi lại đất cũ; tranh chấp đất đai trong nhân dân qua các thời kỳ... Trong đó, khiếu nại về bồi thường thu hồi đất giá bồi thường thấp, bố trí nền tái định cư, chuyển đổi nghề nghiệp, tạo việc làm mới¹... Tuy đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền tăng so với cùng kỳ nhưng số đơn khiếu nại sai 51/71 đơn, chiếm 71,80% trong tổng số đơn khiếu nại đã giải quyết (lĩnh vực khiếu nại chủ yếu là giá bồi thường thấp). Vẫn còn một số vụ việc đã có quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật nhưng người khiếu nại vẫn chưa đồng tình, tập trung đông người².

Về tố cáo, đã nhận 39 đơn tố cáo thuộc thẩm quyền (sở, ngành tỉnh 20 đơn; huyện, thành phố 19 đơn), giảm 01 đơn so cùng kỳ, tương ứng 2,60%. Đơn thư tố cáo nội dung chủ yếu là tố cáo cán bộ, công chức lợi dụng chức vụ quyền hạn có ý làm trái và có hành vi vi phạm trong quản lý, sử dụng đất đai và một số trường hợp do khiếu nại không thành nên chuyển sang tố cáo³.

2. Nguyên nhân phát sinh KNTC

Hầu hết các vụ KNTC chủ yếu yêu cầu về quyền lợi liên quan đến lĩnh vực đất đai⁴ (chiếm khoảng 69%). Từ đó, phần nào ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương và hoạt động bình thường của các cơ quan Đảng, Nhà nước.

¹ Vụ ông Nguyễn Văn Toàn, huyện Trần Văn Thời; vụ ông (bà) Nguyễn Văn Đâu và Lâm Thị Ân, huyện Thới Bình; vụ bà Trần Ánh Nguyệt, thành phố Cà Mau, vụ ông Nguyễn Hồng Tín, huyện Đầm Dơi...

² Gia đình ông Trần Văn Sự, Thái Thị Bén, Trần Văn Út, huyện Đầm Dơi; một số hộ dân chợ cháy huyện Năm Căn và một số hộ dân ở xã Khánh Thuận, huyện U Minh.

³ Vụ bà Nguyễn Thị Bạch Tuyết, huyện U Minh; vụ tố cáo của công dân khóm 10 thị trấn Sông đốc; vụ ông Lâm Thanh Hùng, Trung tâm kỹ thuật công nghệ, Quan trắc Tài nguyên và Môi trường;

⁴ Vụ ông Lê Văn Năm, huyện Thới Bình; vụ ông Nguyễn Văn Tuấn (vợ Trần Thị Bảy), thành phố Cà Mau; vụ tố cáo Chủ tịch Ủy ban thị trấn Cái Nước.

2.1. Nguyên nhân khách quan

- Về khiếu nại:

+ Một số vụ việc mặc dù đã được giải quyết nhiều lần với nhiều biện pháp khác nhau, áp dụng nhiều chính sách có lợi cho người khiếu nại, quá trình giải quyết đã được xem xét thấu tình đạt lý và đã áp dụng nhiều biện pháp, như: Đối thoại, tuyên truyền vận động thuyết phục..., nhưng người khiếu nại vẫn cố tình không chấp nhận kết quả giải quyết, thậm chí có những phản ứng tiêu cực, gây rối trật tự, khiếu nại kéo dài⁵.

+ Quyền lợi của người dân ngày càng được mở rộng nên một số trường hợp người dân mặc dù hiểu rõ các quy định của pháp luật, song cố tình không chấp hành quyết định đã giải quyết, tiếp tục khiếu nại nhiều lần, nhiều nơi và vượt cấp⁶.

- Về tố cáo:

+ Vụ tố cáo đã được sở, ban, ngành tỉnh và Chủ tịch UBND huyện, thành phố giải quyết nhưng người tố cáo cho rằng việc giải quyết tố cáo không đúng pháp luật nên tố cáo tiếp lên tỉnh⁷.

+ Một số vụ việc xuất phát từ yêu cầu khiếu nại tranh chấp trong lĩnh vực đất đai không thành nên người khiếu nại chuyển sang tố cáo⁸.

2.2. Nguyên nhân chủ quan

- Về khiếu nại:

+ Trong lĩnh vực đất đai, quá trình thực hiện các dự án, một số nơi chưa làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động thuyết phục, giải thích, hòa giải ngay từ cơ sở... Có trường hợp xuất phát từ việc khiếu nại, nhưng kết quả giải quyết chưa đáp ứng được yêu cầu của người khiếu nại nên chuyển sang tố cáo người giải quyết khiếu nại⁹.

+ Việc xử lý một số đơn thư khiếu nại, kiến nghị, phản ánh còn kéo dài, vi phạm về thời gian quy định¹⁰; Công tác tổ chức thi hành các quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật của Chủ tịch UBND tỉnh các năm trước còn chậm, còn một số quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh đã có hiệu lực pháp luật nhưng chưa thực hiện được¹¹.

⁵ Vụ 07 hộ dân đường Phan Ngọc Hiển; vụ một số hộ dân chợ cháy huyện Năm Căn; vụ các hộ dân ấp 19, 20, 21, xã Khánh Thuận, huyện U Minh...

⁶ Vụ bà Nguyễn Kim Phượng; vụ bà Nguyễn Kim Oanh.

⁷ Vụ tố cáo chợ thị trấn Cái Nước; vụ tố cáo ông Lâm Thanh Hùng, Trung tâm kỹ thuật công nghệ, Quan trắc Tài nguyên và Môi trường.

⁸ Vụ tố cáo ông Lâm Thanh Hùng, Trung tâm kỹ thuật công nghệ, Quan trắc Tài nguyên và Môi trường.

⁹ Vụ bà Trịnh Tuyết Hạnh khiếu nại đất khu Trung tâm hành chính chính trị phường 9.

¹⁰ Vụ khiếu nại của trụ trì Thích Lệ Lộc, khóm 1 thị trấn Cái Đồi Vàm.

¹¹ Quyết định số 68/QĐ-CTUB ngày 24/9/2003 về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Hoàng Khoa, cư ngụ ấp kiển Vàng A, xã Việt Thắng.

- Về tố cáo:

+ Công tác tuyên truyền pháp luật cũng như năng lực của một số cán bộ, công chức còn hạn chế nên công tác giải thích, hướng dẫn thực hiện kết quả giải quyết tố cáo, cũng như trong tham mưu chưa đạt hiệu quả cao; một số địa phương giải quyết các vụ khiếu nại tố cáo ban đầu triển khai tốt nhưng sau đó thực hiện chậm, thiếu kiên trì, quyết tâm chưa cao, chưa gắn công tác giải quyết với công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật¹².

+ Việc thực hiện chủ trương không đầy đủ, kịp thời, chỉ đạo giải quyết của cấp có thẩm quyền chưa quyết liệt, chặt chẽ dẫn đến phát sinh tố cáo¹³.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KNTC

1. Kết quả công tác tiếp công dân

Thủ trưởng sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND huyện, thành phố đã thực hiện khá tốt công tác tiếp công dân theo quy định. Nội quy tiếp công dân được niêm yết tại trụ sở tiếp công dân đảm bảo thuận tiện cho công dân tìm hiểu và biết được những thông tin về công tác tiếp dân, lịch tiếp công dân thường xuyên, định kỳ và đột xuất của lãnh đạo. Hầu hết các Trang thông tin điện tử của sở, ban, ngành tỉnh, địa phương đều thực hiện việc đăng lịch tiếp công dân theo quy định giúp cho người dân dễ dàng nắm và thực hiện quyền của mình.

6 tháng đầu năm 2019, các cơ quan hành chính tỉnh, huyện, thành phố đã tiếp thường xuyên 1.799 cuộc với 2.469 lượt người, tăng 311 cuộc với 640 lượt người so cùng kỳ, trong đó có 23 đoàn đông người. Cụ thể:

- Tiếp thường xuyên 1.580 cuộc;
- Tiếp định kỳ 135 cuộc;
- Tiếp đột xuất 61 cuộc;
- Đoàn đông người 23 cuộc.

Nội dung tiếp công dân gồm nhiều lĩnh vực khác nhau, nhưng chủ yếu là lĩnh vực tranh chấp đất đai, bồi thường giải phóng mặt bằng, về chủ trương chính sách, khiếu nại quyết định hành chính... Qua kiểm tra một số cơ quan, đơn vị về lịch tiếp công dân đều có thể hiện có, hoặc không có công dân đến liên hệ làm việc.

*** Công tác tiếp công dân của Chủ tịch UBND tỉnh, Thủ trưởng sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND huyện, thành phố, Chủ tịch UBND cấp xã:**

Số buổi tiếp có công dân đến của Chủ tịch UBND tỉnh, Thủ trưởng sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND huyện, thành phố, Chủ tịch UBND xã 624 cuộc; ủy quyền cho cấp phó tiếp 115 cuộc. Cụ thể: Chủ tịch UBND tỉnh tiếp 05 cuộc (trong đó cấp phó tiếp 01 cuộc 24 người); Thủ trưởng sở, ban, ngành tỉnh tiếp 09 cuộc

¹² Vụ yêu cầu đòi lại đất ở ấp Xóm Mới, xã Viên An Đông; khiếu kiện việc thu hồi đất ở xã Đất Mũi

¹³ Vụ tố cáo Chủ tịch huyện Trần Văn Thời.

(trong đó cấp phó tiếp 03 cuộc); Chủ tịch UBND huyện, thành phố tiếp 83 cuộc (trong đó cấp phó tiếp 29 cuộc); Chủ tịch UBND cấp xã tiếp 642 cuộc (trong đó cấp phó tiếp 82 cuộc).

2. Kết quả xử lý đơn qua công tác tiếp công dân

2.1. Phân loại vụ việc qua tiếp nhận đơn:

6 tháng đầu năm 2019, tổng số đơn tiếp nhận 902 đơn, so cùng kỳ giảm 143 đơn. Trong đó:

- Theo loại đơn:

+ Khiếu nại 169 đơn. Trong đó, cấp tỉnh 89 đơn; cấp huyện 80 đơn (so cùng kỳ giảm 14 đơn);

+ Tố cáo 87 đơn. Trong đó, cấp tỉnh 63 đơn; cấp huyện 24 đơn (so cùng kỳ giảm 12 đơn);

+ Kiến nghị, phản ánh 646 đơn. Trong đó, cấp tỉnh 290 đơn; cấp huyện 314 đơn; cấp xã 42 đơn (so cùng kỳ giảm 117 đơn);

- Theo lĩnh vực:

+ Lĩnh vực hành chính 685 đơn;

+ Lĩnh vực tư pháp 71 đơn;

+ Khác 146 đơn.

Trong số 902 đơn tiếp nhận có 125 đơn không đủ điều kiện giải quyết và 777 đơn đủ điều kiện giải quyết.

- Phân loại đơn đủ điều kiện giải quyết:

+ Khiếu nại 145 đơn (đơn thuộc thẩm quyền 121 đơn, trong đó cấp tỉnh 43 đơn; cấp huyện 78 đơn);

+ Tố cáo 67 đơn (đơn thuộc thẩm quyền 39 đơn, trong đó cấp tỉnh 20 đơn; cấp huyện 19 đơn);

+ Kiến nghị, phản ánh 565 đơn, trong đó cấp tỉnh 256 đơn; cấp huyện 267 đơn; cấp xã 42 đơn).

** Về xử lý đơn do Trung ương chuyển về:*

- 6 tháng đầu năm 2019, các cơ quan Trung ương chuyển về 74 đơn¹⁴, cụ thể:

+ Chủ tịch UBND tỉnh xử lý 06 đơn; chuyển đơn đến cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền 02 đơn; trả lại 10 đơn; hướng dẫn công dân 06 đơn; giữ lại đơn (lưu đơn) 50 đơn¹⁵.

¹⁴ Báo cáo 45/BC-BTCD ngày 15/5/2019 của Ban Tiếp công dân tỉnh, kết quả tiếp dân, giải quyết KNTC 6 tháng đầu năm 2019.

¹⁵ Do công dân khiếu nại không thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh nên hướng dẫn công dân đến đúng cơ quan có thẩm quyền giải quyết, một số đơn do công dân gửi trùng lặp nhiều lần nên lưu đơn...

+ Trong 06 đơn Chủ tịch UBND tỉnh xử lý: Giao cho các cơ quan chức năng có liên quan giải quyết 01 đơn¹⁶ còn lại 05 đơn¹⁷ đã có báo cáo về Văn phòng Chính phủ.

2.2. Kết quả xử lý đơn:

Trong số 777 đơn đủ điều kiện giải quyết:

- Đã giải quyết 734 đơn. Kết quả:

+ Số đơn chuyển đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết 259 đơn;

+ Hướng dẫn, giải thích 98 đơn;

+ Tham mưu chỉ đạo giải quyết 152 đơn;

+ Có văn bản trả lời 178 đơn;

+ Số đơn lưu do trùng lặp, không rõ địa chỉ, không ký tên, mạo danh 47 đơn;

- Đang giải quyết 43 đơn (còn trong hạn giải quyết).

3. Kết quả giải quyết KNTC thuộc thẩm quyền

3.1. Giải quyết khiếu nại:

6 tháng đầu năm 2019, các cơ quan, tổ chức, đơn vị xử lý đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền 121 đơn, so cùng kỳ tăng 51 đơn. Đã giải quyết 71 đơn¹⁸, đạt tỷ lệ 58,67%, còn 50 đơn còn trong thời hạn giải quyết.

Trong số 71 đơn khiếu nại đã được giải quyết xong có 12 đơn khiếu nại đúng; 51 đơn khiếu nại sai, 08 đơn khiếu nại có đúng, có sai.

Qua quá trình giải quyết khiếu nại đã kiến nghị thu hồi về cho nhà nước số tiền 8.615.864 đồng, trả lại cho công dân 22.689.961 đồng (đã thực hiện xong).

3.2. Giải quyết đơn tố cáo:

6 tháng đầu năm 2019, các cơ quan, tổ chức, đơn vị xử lý đơn tố cáo thuộc thẩm quyền 39 đơn, so cùng kỳ tăng 01 đơn. Đã giải quyết 24 đơn¹⁹, đạt 61,53%, còn lại 15 đơn còn trong thời hạn đang tiếp tục xử lý.

Trong số 24 đơn tố cáo đã được giải quyết, có 08 đơn tố cáo đúng, 09 đơn tố cáo sai và 07 đơn có đúng, có sai. Qua quá trình giải quyết tố cáo kiến nghị kiểm điểm 09 cá nhân và 05 tập thể.

Về xử lý người cố ý tố cáo sai sự thật: Việc xử lý người tố cáo sai sự thật ở địa phương chỉ thông báo nội dung tố cáo sai cho người tố cáo biết; chưa mạnh dạn thực hiện phê bình, xử lý người tố cáo sai khi người tố cáo không thống nhất với kết luận nội dung tố cáo của cơ quan có thẩm quyền.

¹⁶ Vụ bà Phan Thị Bảy, thành phố Cà Mau.

¹⁷ Đơn của các ông (bà): Nguyễn Lương Thiện, Huỳnh Văn Khải, Phan Việt Hùng, Trần Thị Hà, Nguyễn Văn Thắng, cùng trên địa bàn huyện Trần Văn Thời.

¹⁸ Một số đơn vị giải quyết khiếu nại đạt tỷ lệ cao: Công an tỉnh 20/23 đơn, đạt 86,95%; Huyện Đầm Dơi 7/8 đơn, đạt 87,50%; TP Cà Mau 8/10 đơn, đạt 80%; Thới Bình 3/3 đơn, đạt 100%; Năm Căn 5/5 đơn, đạt 100%...

¹⁹ Một số đơn vị giải quyết tố cáo đạt tỷ lệ cao: Công an tỉnh 11/12 đơn, đạt 91,60%; TP Cà Mau 2/2 đơn, đạt 100%; Thới Bình 3/3 đơn, đạt 100%; Năm Căn 5/5 đơn, đạt 100%...

3.3. Công tác giải quyết các vụ KNTC đông người, phức tạp, kéo dài:

Thực hiện Kế hoạch số 363/KH-TTCTP ngày 20/3/2019 của Tổng Thanh tra Chính phủ về việc kiểm tra, rà soát, giải quyết vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài đồng thời, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành quyết định số 669/QĐ-UBND ngày 19/4/2019 về việc thành lập tổ công tác kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài. Đến nay, tổ đã tổng hợp danh sách các vụ còn tồn đọng và đang kiểm tra, rà soát phân loại tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh giải quyết dứt điểm từng vụ việc.

Công tác kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại đã có hiệu lực pháp luật có quyết liệt hơn trước. 6 tháng đầu năm 2019, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành 16 quyết định giải quyết đơn yêu cầu, khiếu nại gồm 08 quyết định giải quyết yêu cầu, khiếu nại và 08 quyết định đình chỉ giải quyết khiếu nại. Các quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh đã được các địa phương triển khai thực hiện. Tuy nhiên, hiện nay còn 06 Quyết định của những năm trước đã có hiệu lực pháp luật đã triển khai nhưng chưa được thực hiện²⁰. Nguyên nhân chưa thực hiện dứt điểm do người dân không đồng ý với nội dung quyết định giải quyết khiếu nại và không chấp hành thực hiện quyết định.

Đã triển khai bước đầu phần mềm quản lý sử dụng hệ thống cơ sở dữ liệu giải quyết khiếu nại tố cáo đến các sở, ngành, các huyện, thành phố. Đây là cơ sở để nhất quán giữa các cấp, các ngành trong việc giải quyết khiếu nại, tố cáo.

III. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KNTC

Xác định công tác tiếp nhận và giải quyết KNTC là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của địa phương, với sự chỉ đạo quyết liệt của UBND tỉnh cùng với sự nỗ lực và sự phối kết hợp chặt chẽ giữa các ngành, các cấp và các cơ quan liên quan nên công tác tiếp công dân và giải quyết KNTC có nhiều chuyển biến tích cực. Mặc dù so với cùng kỳ số đoàn đông người tăng hơn (tăng 08 đoàn) nhưng không có phát sinh vụ việc mới, mà chủ yếu là các vụ việc đã có quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật, nhưng vẫn còn một số người không đồng tình và tập trung đông người khiếu nại nhiều lần²¹.

6 tháng đầu năm 2019, đơn thư KNTC, kiến nghị, phản ánh giảm hơn so cùng kỳ (giảm 143 đơn). Đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền tăng so với cùng kỳ, nhưng số đơn khiếu nại sai 51/71 đơn (chiếm 71,80%) trong tổng số đơn khiếu nại đã giải quyết thuộc thẩm quyền (chủ yếu là khiếu nại về giá bồi thường giải phóng

²⁰ Quyết định số 675/QĐ-CTUB ngày 11/11/1999 của UBND tỉnh, buộc bà Huỳnh Thị Bê và những người có liên quan trả 38.880 m² đất tọa lạc ấp Công Nghiệp, xã Phú Tân, huyện Phú Tân cho ông Quách Văn Quảng, ông Quách Văn Xuyên; Quyết định số 2125/QĐ-UBND ngày 09/12/2016 về việc giải quyết tranh chấp đất giữa ông Ngô Văn Vỹ và bà Trần Thị Mỹ, thị trấn Năm Căn, huyện Năm Căn; Quyết định số 2043/QĐ-UBND ngày 30/11/2009 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc bác đơn khiếu nại của ông Nguyễn Văn Gò, khóm 6A, thị trấn Sông Đốc; Quyết định số 79/QĐ-UBND ngày 02/10/2006 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc bác đơn yêu cầu của bà Nguyễn Thị Tươi, ấp 12A xã Khánh Bình Đông, huyện Trần Văn thời; Quyết định số 99/QĐ-UBND ngày 05/12/2006 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc giải quyết khiếu nại của ông Bùi Văn Tám, khóm 1, thị trấn Đầm Dơi, huyện Đầm Dơi; Quyết định số 596/QĐ-UBND ngày 22/4/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc giải quyết khiếu nại của ông Trương Hữu Tài, khóm 2, thị trấn Đầm Dơi, huyện Đầm Dơi.

²¹ Một số hộ dân chợ cháy huyện Năm Căn; một số hộ dân ấp 19, 20, 21 xã Khánh Thuận, huyện U Minh.

mặt bằng). Đơn tố cáo thuộc thẩm quyền giảm 01 đơn, nguyên nhân dẫn đến tố cáo là do người tố cáo cho rằng việc giải quyết tố cáo của cơ quan có thẩm quyền giải quyết không đúng pháp luật nên tố cáo tiếp lên tỉnh hoặc một số vụ việc xuất phát từ việc yêu cầu, khiếu nại, tranh chấp trong lĩnh vực đất đai không thành nên người khiếu nại chuyển sang tố cáo.

1. Ưu điểm

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ giải quyết KNTC của các ngành và chính quyền ở nhiều địa phương đã được tập trung và quyết liệt hơn trước. Công tác phối kết hợp trong việc theo dõi, nắm tình hình, xử lý, giải quyết KNTC nhất là khiếu nại đông người giữa các ngành, địa phương được thực hiện khá tốt. Công tác đôn đốc tổ chức thực hiện các quyết định giải quyết KNTC có hiệu lực pháp luật được quan tâm hơn trước.

- Quá trình giải quyết KNTC cơ bản đúng trình tự, thủ tục theo quy định, đảm bảo về thời hạn, thời hiệu, đúng thẩm quyền, công khai, minh bạch; việc đối thoại trong quá trình giải quyết khiếu nại được chú trọng.

- Hàng tháng, Ban Tiếp công dân tỉnh tổ chức họp báo công tác tiếp dân để nắm những thuận lợi, khó khăn trong công tác tiếp dân của các sở, ngành, các huyện, thành phố nhằm tăng cường hiệu quả công tác tiếp công dân của các cơ quan Nhà nước.

- Hội đồng tư vấn giải quyết tranh chấp, khiếu nại về đất đai cấp tỉnh và cấp huyện tổ chức họp định kỳ nghe kết quả xử lý đơn thư, giải quyết KNTC và đã kịp thời tư vấn Chủ tịch UBND tỉnh, cấp thẩm quyền chỉ đạo giải quyết các vụ việc bức xúc, phức tạp nên chất lượng giải quyết KNTC từng bước được nâng lên, tiến độ kết luận các vụ việc được thực hiện kịp thời, chính xác.

- Để nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác tiếp công dân và giải quyết KNTC, kiến nghị, phản ánh; đồng thời, kịp thời giải quyết những vướng mắc, bức xúc, còn tồn đọng, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành 03 văn bản chỉ đạo về công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết KNTC: Công văn số 1036/UBND-NC ngày 18/2/2019 về việc thực hiện kiến nghị của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về công tác giải quyết KNTC; Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 25/02/2019 về tiếp công dân năm 2019 của Chủ tịch UBND tỉnh; Công văn số 2834/UBND-NC ngày 25/4/2019 về việc tiếp tục tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC của công dân.

- Công tác tuyên truyền pháp luật về KNTC được quan tâm thực hiện thường xuyên, Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo Thanh tra tỉnh phối hợp với Sở Tư pháp tuyên truyền Luật Tố cáo năm 2018 cho cán bộ, công chức và người dân tại các xã, phường, thị trấn nhằm nâng cao nhận thức của người dân và đội ngũ làm công tác giải quyết KNTC tại cơ sở. Ngoài ra, còn tổ chức triển khai 01 lớp tập huấn, tuyên truyền pháp luật về tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết KNTC và một số văn bản hướng dẫn, thi hành pháp luật có liên quan với 44 người tham gia.

2. Hạn chế

- Lãnh đạo một số địa phương khi tiếp công dân đã không ban hành thông báo kết luận để công dân biết kết quả giải quyết, chủ yếu là ghi vào biên bản ý kiến chỉ đạo của lãnh đạo và giao cho các cơ quan chuyên môn tham mưu kiểm tra xem xét giải quyết theo quy định.

- Việc giải quyết đơn KNTC thuộc thẩm quyền của một số địa phương còn chậm, tỷ lệ đạt thấp.

- Chưa có giải pháp hữu hiệu để thực hiện dứt điểm các quyết định đã có hiệu lực pháp luật.

- Công tác thống kê số liệu báo cáo tại một số đơn vị còn hạn chế, chưa nắm sát tình hình, chưa dự báo kịp thời và kiến nghị những giải pháp thực hiện khả thi.

IV. DỰ BÁO TÌNH HÌNH KNTC VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CỦA CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN THƯ VÀ GIẢI QUYẾT KNTC TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Dự báo

Với sự quyết tâm tập trung chỉ đạo thực hiện các vụ việc tồn đọng và giải quyết các vụ việc mới phát sinh tại cơ sở, 6 tháng cuối năm 2019 dự báo tình hình khiếu nại của công dân có chiều hướng tiếp tục tăng nhưng không nhiều, nội dung khiếu nại chủ yếu trong lĩnh vực đất đai, bồi thường giải phóng mặt bằng... Đơn tố cáo có chiều hướng giảm, chủ yếu tố cáo do vụ việc khiếu nại không thành. Một số vụ việc khiếu kiện đông người sẽ không phát sinh, chủ yếu là các vụ việc cũ như: Vụ các hộ dân chợ Cháy Năm Căn; vụ các hộ dân ấp 19, 20, 21, xã Khánh Thuận, huyện U Minh,...

2. Phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp của công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết KNTC trong năm 2019

- Tiếp tục triển khai, tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật về Luật Khiếu nại năm 2011, Luật Tố cáo năm 2018, Luật Tiếp công dân và các văn bản hướng dẫn thi hành, đặc biệt chú trọng công tác tuyên truyền thực hiện các chính sách bồi thường, giải tỏa thu hồi đất, tái định cư... đến tận cán bộ, nhân dân để mọi người hiểu rõ và chấp hành đúng các quy định của pháp luật, nhất là ở các xã, phường, thị trấn trên địa bàn toàn tỉnh, nhằm nâng cao nhận thức pháp luật cho cán bộ, công chức trong các cơ quan, tổ chức, trong cộng đồng nhân dân và không để tình trạng khiếu kiện đông người, phức tạp hoặc vượt cấp.

- Thủ trưởng sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các cấp thực hiện nghiêm công tác tiếp công dân định kỳ và đột xuất để đảm bảo giải quyết kịp thời các KNTC, phản ánh, kiến nghị của công dân, nhất là các vụ việc đông người. Thực hiện tốt công tác đối thoại trực tiếp với công dân.

- Các ngành chức năng trong phạm vi nhiệm vụ được giao, định kỳ thanh tra trách nhiệm việc thực hiện các quy định của pháp luật về KNTC, gắn với công tác hòa giải ở cơ sở đối với Chủ tịch UBND cấp dưới, Thủ trưởng cơ quan chuyên

môn cùng cấp để kịp thời chấn chỉnh hạn chế, yếu kém, qua đó nâng cao chất lượng giải quyết KNTC và công tác hòa giải ở cơ sở. Tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thi hành các quyết định giải quyết khiếu nại, tranh chấp, quyết định xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật.

- Thực hiện nghiêm Quyết định số 1849/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 363/KH-TTCP ngày 20/3/2019 của Tổng Thanh tra Chính phủ về kiểm tra, rà soát, giải quyết vụ việc KNTC đông người, phức tạp, kéo dài và Quyết định số 669/QĐ-UBND ngày 19/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập tổ công tác kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc KNTC đông người, phức tạp, kéo dài.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thủ trưởng trong việc thực hiện Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, nâng cao trách nhiệm vai trò người đứng đầu trong công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Có kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC để đáp ứng tốt yêu cầu, nhiệm vụ công tác và hướng dẫn sử dụng Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về KNTC cho đội ngũ cán bộ, công chức từ cấp tỉnh đến cấp xã đồng thời triển khai áp dụng trên địa bàn tỉnh.

- Chú trọng làm tốt công tác hòa giải ở cơ sở, xem đây là nhiệm vụ trọng tâm nhằm giúp đỡ các bên đạt được thỏa thuận, tự nguyện giải quyết với nhau các mâu thuẫn, tranh chấp, hạn chế tình trạng khiếu nại, tố cáo, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội.

- Chấn chỉnh công tác thống kê số liệu; khai thác vận hành tốt phần mềm quản lý sử dụng hệ thống cơ sở dữ liệu giải quyết KNTC; tăng tính dự báo tình hình diễn biến trong xã hội để có những giải pháp hữu hiệu ngăn chặn các tình huống xấu có thể xảy ra gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Kiến nghị Hội đồng nhân dân tỉnh tăng cường hoạt động giám sát đối với công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả thực hiện công tác này.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo 6 tháng đầu năm 2019 trên địa bàn tỉnh Cà Mau./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ (b/c);
- Cục 3, Thanh tra Chính phủ (b/c);
- TT: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- NC (A);
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Văn Bi